

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ JATO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ JATO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: JATO TECHNOLOGY AND EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: JATO TECH EQUIP.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110006117

3. Ngày thành lập: 23/05/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu Hoà Sơn, Thị Trấn Chúc Sơn, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0328905166

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước Lắp đặt hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uôn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
5.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
6.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)	4543
7.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác, Bán buôn hoa và cây, Bán buôn động vật sống, Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản, Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa), Bán buôn lương thực, thực phẩm, đồ uống và sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4620
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng, Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện), Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày, Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi), Bán buôn máy móc, thiết bị y tế, Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659(Chính)
11.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Trừ kinh doanh ga)	4661

12.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn gỗ cây, tre, nứa, Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế, Bán buôn sơn và véc ni, Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi, Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn, Bán buôn kính phẳng, Bán buôn đồ ngũ kim và khoá, Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác, Bán buôn bình đun nước nóng, Bán buôn thiết bị vệ sinh như: Bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác, Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, nút chữ T, ống cao su,...; Bán buôn dụng cụ cầm tay: Búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663
14.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,..., Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa, Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh, Bán buôn cao su, Bán buôn sợi dệt..., Bán buôn bột giấy, Bán buôn đá quý, Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại	4669
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
16.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sửa chữa đồ trang sức; (Trừ các hoạt động nhà nước cấm)	9529
17.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc; (Điểm c Khoản 4 Điều 89 Nghị định 15/2021/NĐ-CP, ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế cơ - điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước công trình; - Thiết kế xây dựng công trình khai thác mỏ; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông (gồm: đường bộ; cầu - hầm; đường sắt; đường thủy nội địa, hàng hải); - Thiết kế xây dựng công trình cấp nước - thoát nước; xử lý chất thải rắn; - Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi, đê điều; (Khoản 2 và Khoản 3 Điều 67 Nghị định 15/2021/NĐ-CP, ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án	7110

đầu tư xây dựng)

- Khảo sát xây dựng:
- + Khảo sát địa hình;
- + Khảo sát địa chất công trình;

(Khoản 1 Điều 67 Nghị định 15/2021/NĐ-CP, ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng)

- Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng;
- Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình;
- Kiểm định xây dựng;
- Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng

(Điều 151 Luật xây dựng 2014)

- Tư vấn đấu thầu.

(Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu)

- Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- + Lập, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án;
- + Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng;
- + Đo bóc khối lượng;
- + Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng;
- + Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng;
- + Kiểm soát chi phí xây dựng công trình;
- + Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

(Khoản 1 Điều 72 Nghị định 15/2021/NĐ-CP, ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng)

- Kiểm định chất lượng vật liệu xây dựng, cấu kiện xây dựng, sản phẩm xây dựng

(Khoản 3 Điều 97 Nghị định 15/2021/NĐ-CP, ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng)

- Hoạt động đo đạc và bản đồ
- Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước

18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
19.	Bán buôn tổng hợp	4690
20.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
21.	Đúc sắt, thép (Trừ đúc vàng)	2431

22.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
23.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
24.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
25.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn, Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu, Sản xuất các thiết bị văn phòng bằng kim loại, trừ đồ đạc, Sản xuất cửa an toàn, két, cửa bọc sắt, Sản xuất túi đựng nữ trang, Sản xuất thùng, can, thùng hình ống, xô, hộp, Sản xuất hộp kim loại đựng thức ăn, hộp và ống tuýp có thể gập lại được, Sản xuất các sản phẩm máy móc có đinh vít, Sản xuất các động cơ (trừ động cơ đồng hồ) như: Xoắn ốc, động cơ thanh xoắn, các tấm lá trong động cơ, Sản xuất dây cáp kim loại, dải xếp nếp và các chi tiết tương tự, Sản xuất dây cáp kim loại cách điện hoặc không cách điện, Sản xuất các chi tiết được làm từ dây: Dây gai, dây rào dậu, vĩ, lưới, vải..., Sản xuất đinh hoặc ghim, Sản xuất đinh tán, vòng đệm và các sản phẩm không ren tương tự, Sản xuất các sản phẩm đinh vít, Sản xuất bulông, đai ốc và các sản phẩm có ren tương tự, Sản xuất lò xo (trừ lò xo đồng hồ) như: Lò xo lá, lò xo xoắn ốc, lò xo xoắn tròn ốc, lá cho lò xo, Sản xuất xích, trừ xích dẫn năng lượng;	2599
26.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
27.	Sản xuất đồng hồ	2652
28.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
29.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
30.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
31.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813

32.	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: - Sản xuất tủ lạnh hoặc thiết bị làm lạnh công nghiệp, bao gồm dây chuyền và linh kiện chủ yếu; - Sản xuất máy điều hoà nhiệt độ, dùng cho cả mô tô; - Sản xuất quạt không dùng cho gia đình; - Sản xuất máy cân dùng trong gia đình như: cân hành lý, cân khác... - Sản xuất máy lọc và máy tinh chế, máy móc cho hoá lỏng; - Sản xuất thiết bị cho việc phun, làm phân tán chất lỏng hoặc bột như: Súng phun, bình cứu hoả, máy phun luồng cát, máy làm sạch hơi... - Sản xuất máy đóng gói như: Làm đầy, đóng, dán, đóng bao và máy dán nhãn... - Sản xuất máy làm sạch hoặc sấy khô chai cho sản xuất đồ uống; - Sản xuất thiết bị chưng cất và tinh cất cho tinh chế dầu, hoá chất công nghiệp, công nghiệp đồ uống... - Sản xuất máy chuyển nhiệt; - Sản xuất máy hoá lỏng khí và gas; - Sản xuất máy cung cấp gas; - Sản xuất máy cán láng hoặc máy cuộn và trục lăn (trừ cho kim loại và thủy tinh); - Sản xuất máy ly tâm (trừ máy tách kem và sấy khô quần áo); - Sản xuất miếng đệm và miếng hàn tương tự được làm từ kim loại hỗn hợp hoặc lớp kim loại đó; - Sản xuất máy bán hàng tự động; - Sản xuất các bộ phận cho máy có những mục đích chung; - Sản xuất quạt thông gió (quạt đầu hồi, quạt mái); - Sản xuất dụng cụ đo, máy cầm tay tương tự, dụng cụ cơ khí chính xác (trừ quang học); - Sản xuất thiết bị hàn không dùng điện.	2819
33.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
34.	Sản xuất máy luyện kim	2823
35.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
36.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết : Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng lưu động hoặc tại chợ	4784
37.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
38.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
39.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
40.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
41.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
42.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

43.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
44.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
45.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
46.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
47.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác (Trừ các hoạt động nhà nước cấm)	3900
48.	Xây dựng nhà để ở	4101
49.	Xây dựng nhà không để ở	4102
50.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
51.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
52.	Xây dựng công trình điện	4221
53.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
54.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
55.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
56.	Xây dựng công trình thủy	4291
57.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
58.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
59.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
60.	Phá dỡ (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4311
61.	Chuẩn bị mặt bằng (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4312
62.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
63.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh, Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh, Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh, Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh, Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ THỊ HẰNG	Xóm 1, Xã Liên Hòa, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	40,000	187158303	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	40,000		
2	TRỊNH TRỌNG QUANG	Đội 5, Thôn 2, Xã Quảng Bị, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	50,000	0010850036 88	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	50,000		

3	ĐÀO THỊ YẾN	Đội 7, thôn 4, Xã Đại Hưng, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	033196000131
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRỊNH TRỌNG QUANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/08/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001085003688

Ngày cấp: 01/04/2020

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Đội 5, Thôn 2, Xã Quảng Bị, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Đội 5, Thôn 2, Xã Quảng Bị, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội